

ỦY BAN AN TOÀN HÀNG HẢI  
Phiên họp thứ 32  
Mục chương trình nghị sự 10

A32/10  
Ngày: 1/10/2021  
Bản gốc: Tiếng Anh  
Bản phát hành công khai trước phiên họp:

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÁNH GIÁ QUỐC GIA THÀNH VIÊN**  
**Báo cáo về việc Thực hiện Chương trình**  
**Lưu ý của Tổng Thư ký**

**TÓM TẮT**

<i>Tóm tắt chính:</i>	Tài liệu này cung cấp báo cáo cập nhật về tiến độ đạt được trong việc thực hiện chương trình đánh giá kể từ phiên họp thường kỳ thứ 31 của Đại hội đồng
<i>Định hướng chiến lược, nếu có:</i>	1
<i>Kết quả đầu ra:</i>	1.4
<i>Hành động cần thực hiện:</i>	Đoạn 27
<i>Tài liệu liên quan:</i>	C 112/INF.3; C/ES.32/7, C/ES.32/D; C 125/6, C 125/6/1, C 125/D; III 7/7, III 7/INF.27, III 7/17; các nghị quyết A.1067 (28) và 1070 (28); Thông tư số 3547, 3587 và 4442

**Giới thiệu**

1 Trong suốt hai năm đánh giá, các nội dung khác nhau của Chương trình Đánh giá Quốc gia Thành viên IMO (IMSAS) đã tiến triển với việc tiến hành các cuộc đánh giá tiếp theo; hoàn thành và công bố đánh giá và báo cáo theo dõi đánh giá cho tất cả các Quốc gia Thành viên, hoặc công chúng, dựa trên sự cho phép của các Quốc gia Thành viên được đánh giá; việc các Quốc gia Thành viên đề cử các cá nhân làm đánh giá viên; và việc tiến hành các cuộc họp ảo cho các Đầu mối Liên hệ Duy nhất (SPC) được chỉ định và cho các đánh giá viên. Một

cuộc đánh giá đã được thực hiện trong năm 2020, theo quyết định của C/ES.32 về việc hoãn các cuộc đánh giá được lên kế hoạch từ năm 2020 đến năm 2021, do tác động của đại dịch COVID-19 và lên lịch lại các cuộc đánh giá đã được lên kế hoạch ban đầu cho năm 2021 và 2022 để được tiến hành lần lượt vào năm 2022 và 2023 (C/ES.32/7, đoạn 7.2). Đồng thời, Hội đồng, tại phiên họp bất thường thứ 32 và lần thứ 125, đã xem xét các vấn đề chính sách khác nhau liên quan đến hoạt động và quản lý của IMSAS và đưa ra các quyết định liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở lịch đánh giá bằng cách giới thiệu việc sử dụng của cơ chế kiểm tra từ xa trong đại dịch COVID-19 (C 125/D, đoạn 6.1.1) như một biện pháp tạm thời.

2 Tài liệu này cung cấp bản báo cáo cập nhật về các hoạt động nêu trên và các vấn đề liên quan.

### **Tiến hành đánh giá và lập kế hoạch đánh giá**

3 Kể từ khi bắt đầu các cuộc đánh giá bắt buộc các Quốc gia Thành viên vào tháng 2 năm 2016, 76 cuộc đánh giá đã được thực hiện, trước khi bị gián đoạn do đại dịch gây ra đều phù hợp với lịch trình đánh giá tổng thể được nêu trong tài liệu C 112/INF.3, bản cập nhật cuối cùng được nêu trong phụ lục của tài liệu C 125/6.

4 Đối với báo cáo đánh giá, trong số 76 đợt đánh giá được thực hiện, 75 báo cáo cuối cùng của đánh giá đã được hoàn thiện và nằm trong bảng mô đun Đánh giá Quốc gia Thành viên (MSA) của Hệ thống Thông tin Vận tải biển Tích hợp Toàn cầu (GISIS). Báo cáo cuối cùng còn lại của cuộc đánh giá được thực hiện vào năm 2019 đang được hoàn thiện với công việc xây dựng kế hoạch hành động khắc phục liên quan (CAP) đang được Quốc gia Thành viên thực hiện.

5 Tại phiên họp thứ 125 của mình, Hội đồng đã xem xét tài liệu C 125/6/1 (Ban Thư ký) chứa một đề xuất toàn diện về việc áp dụng một cơ chế đánh giá từ xa và, với cùng với các thành viên khác, Hội đồng đã tán thành việc sử dụng một cơ chế đánh giá từ xa đối với các cuộc đánh giá được thực hiện theo Khung quy định và thủ tục hiện hữu đối với *Chương trình Đánh giá Quốc gia Thành viên của IMO* (nghị quyết A. 1067 (28)) mà không loại bỏ khả năng đánh giá tại chỗ và có tính đến các tình huống cụ thể ở các Quốc gia Thành viên được đánh giá như một biện pháp tạm thời trong đại dịch COVID-19. C 125 cũng mời các Quốc gia thành viên và Ban Thư ký báo cáo kinh nghiệm thu được trong việc thực hiện các cuộc đánh giá từ xa cho C 127, lưu ý rằng một Nhóm Công tác Chung về Chương trình Đánh giá Quốc gia Thành viên có thể được thành lập tại C 127 để thảo luận thêm về các phương thức của cơ chế đánh giá từ xa.

6 Dựa trên quyết định nói trên của Hội đồng, Ban Thư ký đang xây dựng các bước và phương thức thủ tục chi tiết để tiến hành đánh giá từ xa. Trong bối cảnh đó, Ban Thư ký đã làm việc với 24 Quốc gia Thành viên dự kiến được đánh giá vào năm 2021 để tìm cách xác nhận sự sẵn sàng của họ để trải qua các cuộc đánh giá từ xa, cũng như các giai đoạn đánh giá. Phản hồi nhận được từ tất cả quốc gia ngoại trừ 3 Quốc gia Thành viên chỉ ra rằng hai cuộc đánh giá từ xa có thể được tiến hành vào năm 2021, trong khi phần lớn các cuộc đánh giá nên được hoãn lại đến năm 2022.

7 Do đó, tác động của các đợt đánh giá từ năm 2021 có ảnh hưởng phân tầng đối với các đợt đánh giá của các Quốc gia Thành viên hiện đang được lên kế hoạch vào năm 2022, khiến các đợt đánh giá này phải hoãn lại vào năm 2023. Ban Thư ký cũng đã tham gia với tất cả 25 Quốc gia Thành viên dự kiến được đánh giá vào năm 2022 để xác nhận các cuộc đánh giá của họ cho năm 2023, tạo cơ hội cho các Quốc gia thành viên có ưu tiên tiến hành các cuộc đánh giá của mình vào năm 2022 để thông báo về mong muốn đó, có tính đến việc số lượng các cuộc đánh giá bổ sung hạn chế có thể được thực hiện vào năm 2022. Dựa trên phản hồi nhận được từ tất cả Các Quốc gia, 4 Quốc gia Thành viên khẳng định ưu tiên duy trì các đợt đánh giá của mình theo lịch trình vào năm 2022 và các đợt đánh giá của 21 Quốc gia Thành viên còn lại đã được lên lịch lại vào năm 2023.

8 Theo kết quả của các cuộc tham vấn nói trên, các cuộc đánh giá của 25 Quốc gia Thành viên hiện đã được đưa vào lịch trình cập nhật cho năm 2022 và các cuộc đánh giá của 22 Quốc gia thành viên đã được đưa vào lịch trình đánh giá cập nhật cho năm 2023. Các cuộc đánh giá được lên lịch cho năm 2022 và 2023 nói chung đã được xác nhận là đánh giá từ xa trong trường hợp đánh giá tại chỗ không khả thi do các tình hình phổ biến về việc đi lại quốc tế, với một số ngoại lệ nhất định.

9 Do ảnh hưởng phân tầng đối với chương trình đánh giá, các cuộc đánh giá của 34 Quốc gia Thành viên và 1 Thành viên Liên kết đã được lên lịch lại từ năm 2023 đến năm 2024. Dựa trên năng lực hiện tại của Tổ chức để thực hiện 25 cuộc đánh giá mỗi năm, Ban Thư ký đã thực hiện một phân tích 25 trong số 35 Quốc gia thành viên và Thành viên liên kết dự kiến được đánh giá vào năm 2024 liên quan đến các văn kiện bắt buộc mà họ là các Bên và trong thời gian thích hợp, các thư thông báo chính thức cho các cuộc đánh giá đó sẽ được chuẩn bị để hoàn tất thông báo trước 18 tháng về ngày dự kiến cho đợt đánh giá các Quốc gia Thành viên này.

10 Bảng phân tích về 10 Quốc gia Thành viên còn lại, các đợt đánh giá đã được lên lịch lại cho năm 2024, cũng như đánh giá khả năng các cuộc đánh giá bị hoãn lại sẽ được Ban Thư ký thực hiện ở giai đoạn sau và những cuộc đánh giá này sẽ cần sẽ được lên lịch sớm nhất sau năm 2024.

11 Lịch trình đánh giá tổng thể đã được cập nhật, với các ký hiệu thích hợp về tiến độ đạt được khi tiến hành các cuộc đánh giá và khung thời gian đánh giá cho các cuộc đánh giá trong tương lai được nêu trong phụ lục.

### **Quản lý và báo cáo đánh giá**

12 Các cuộc đánh giá được quản lý thông qua mô-đun MSA của GISIS, nó cung cấp một nền tảng chung để thực hiện các cuộc đánh giá và hỗ trợ các Quốc gia Thành viên, nhóm đánh giá và Ban Thư ký trong tất cả các bước chính của quy trình, từ lập kế hoạch đến các giai đoạn báo cáo của cuộc đánh giá. Việc phát triển thêm các chức năng của mô-đun MSA để bao gồm quá trình theo dõi đánh giá đang được tiến hành bằng cách sử dụng các nguồn lực nội bộ.

13 Việc ủy quyền cho phép công bố các báo cáo tóm tắt chung (ESR), các CAP và nhận xét của mỗi Quốc gia Thành viên về tiến độ thực hiện các kế hoạch hành động khắc phục của mình (CPICAP) thường được thể hiện thông qua Biên bản Hợp tác (MoC). Tất cả các Quốc gia Thành viên được đánh giá kể từ năm 2016 đã ủy quyền đồng ý để cho Ban Thư ký phát hành ESR, CAP và CPICAP của họ cho tất cả các Quốc gia Thành viên, trong đó có ba Quốc gia Thành viên cho phép phát hành ra công chúng. Đối với những Quốc gia Thành viên còn lại dự kiến sẽ được đánh giá trong năm 2021, sự ủy quyền tương tự cũng đang được cấp thông qua các MoC. Ngoài sự ủy quyền được cấp thông qua MoC, một Quốc gia Thành viên có thể cấp thêm ủy quyền cho việc công bố báo cáo cuối cùng của cuộc đánh giá thông qua một thông báo chính thức cho Ban Thư ký.

14 Tính đến ngày phát hành văn kiện này, 76 ESR, 75 CAP, 36 CPICAP và 3 báo cáo cuối cùng đã được phát hành cho các Quốc gia Thành viên thông qua mô-đun MSA của GISIS, thể hiện tính minh bạch và cam kết của các Quốc gia Thành viên được đánh giá để hướng tới việc đảm bảo các cải tiến trong việc triển khai và thực thi các văn kiện IMO bắt buộc. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc chia sẻ các bài học kinh nghiệm từ các đợt đánh giá, quyền truy cập vào các báo cáo này sẽ được cấp cho một người được ủy quyền cho mỗi Quốc gia Thành viên. Đại hội đồng muốn khuyến khích các Quốc gia thành viên chưa thực hiện như vậy hãy cung cấp cho Ban Thư ký thông tin chi tiết về một cá nhân được ủy quyền nhận quyền truy cập vào các báo cáo này thông qua mô-đun MSA, theo Thông tư Thư số 3587.

15. Tại phiên họp thứ 118, Hội đồng đã thông qua việc ban hành các báo cáo tóm tắt đánh giá hợp nhất (CASRs), bao gồm các bài học kinh nghiệm từ các được đánh giá bắt buộc dưới dạng các thông tri. Cho đến nay, 5 CASR chứa kết quả từ 75 cuộc đánh giá được hoàn thành từ năm 2016 đến năm 2020, CASR thứ 5 chứa kết quả của 7 cuộc đánh giá (6 cuộc đánh giá được thực hiện vào năm 2019 và 1 cuộc đánh giá được thực hiện vào năm 2020), được ban hành dưới dạng Thông tri số. 4442.

16 Bảng phân tích bốn CASR có chứa kết quả từ 68 cuộc đánh giá, được ban hành thông qua tài liệu III 7/7 và III 7/INF.27 (Ban Thư ký), cho thấy rằng các kết quả phát hiện và quan sát đánh giá chủ yếu liên quan đến các vấn đề của Quốc gia có tàu treo cờ (42% ) khi so sánh với các khu vực chung (27%), hoạt động của Quốc gia ven biển (16%) và Quốc gia có cảng (15%). Đối với 68 đợt đánh giá, tổng số 1.337 kết quả phát hiện và quan sát đã được ghi lại. Các kết quả phát hiện trong "các hành động ban đầu" (đoạn 8 của Bộ luật Thực thi Văn kiện IMO (Bộ luật III) (nghị quyết A.1070 (28)), cũng như các kết quả phát hiện và quan sát trong "việc thực hiện của Quốc gia có tàu treo cờ" (đoạn 15 đến 17 của Bộ luật III ) đều phổ biến trong 65 cuộc đánh giá (96%), trong khi những kết quả phát hiện về "trao đổi thông tin" (đoạn 9 của Bộ luật III) được báo cáo trong 64 cuộc đánh giá (94%); và những kết quả phát hiện và quan sát về "cuộc điều tra của Quốc gia có tàu treo cờ" (đoạn 38 đến 41 của Bộ luật III) đã được báo cáo trong 55 cuộc đánh giá (81%). Các kết quả phát hiện về "ủy quyền" (đoạn 18 đến 21 của Bộ luật III) đã được báo cáo trong 54 cuộc đánh giá (79%); các kết quả phát hiện về "việc thực hiện của Quốc gia có Cảng" (các đoạn từ 54 đến 56 của Bộ luật III) được báo cáo trong 53 cuộc đánh giá (78%); các kết quả phát hiện và quan sát về "đánh giá viên của Quốc gia treo cờ "(đoạn 28 đến 37 của Bộ luật III) đã được báo cáo trong 49 cuộc đánh giá (72%); và các kết quả phát hiện về "việc thực hiện của Quốc gia ven biển" (đoạn 46 và 47 của Bộ luật III) đã được báo cáo trong 47 cuộc đánh giá(69%). Khoảng 43% trong tổng số các kết quả phát hiện liên quan đến việc thực thi và thi hành SOLAS 1974, tiếp theo là 25% liên quan đến MARPOL và 14% liên quan đến STCW 1978.

17 Phản hồi tổng thể về đánh giá của III 7 (III 7/17) về phân tích bốn CASR sẽ được đệ trình lên MEPC 77 và MSC 105, sau quá trình phản hồi cho các Ủy ban để sau đó báo cáo cho Hội đồng, theo yêu cầu của cả Đại hội đồng và Hội đồng và dựa trên các quyết định của MSC 101 (MSC 101/24, đoạn 10.10.2 và 10.10.4) và MEPC 75 (MEPC 75/18, đoạn 11.7). Quá trình này cũng bao gồm việc giới thiệu các lĩnh vực được xác định có thể cần hỗ trợ kỹ thuật để

được các Ủy ban chuyển đến Ủy ban hợp tác kỹ thuật để xem xét và báo cáo cho Hội đồng, nếu thích hợp.

18 Các CASR trong tương lai sẽ tiếp tục được phát hành dưới dạng thông tư nêu và khi báo cáo từ một các cuộc đánh giá với số lượng hợp lý đã được hoàn thành. Tài liệu tham khảo cho mỗi thông tư được ban hành sẽ được đưa vào tài liệu báo cáo cho Đại hội đồng và Hội đồng về tiến độ đạt được trong việc thực hiện Chương trình. Đại hội đồng được mời yêu cầu Ủy ban An toàn Hàng hải và Ủy ban Bảo vệ Môi trường Biển xem xét CASR có trong Thông tư số 4442 và trong thời gian thích hợp, sẽ tư vấn cho Hội đồng về kết quả xem xét của mình.

#### **Theo dõi đánh giá**

19 Trong suốt hai năm đánh giá, công việc liên quan đến các cuộc đánh giá tiếp theo đối với các Quốc gia Thành viên đã được đánh giá vào năm 2016 và 2017 đều được tiếp tục và tăng cường bằng sử dụng khoảng thời gian khi nào có sẵn do hoãn các cuộc đánh giá. Dựa trên các quy định chung của Quy trình, thủ tục theo dõi đánh giá đã được xây dựng, bao gồm các hướng dẫn và biểu mẫu liên quan, và được trình bày cho các đánh giá viên trong Chương trình và các SPC của các Quốc gia thành viên được đánh giá vào năm 2016 và 2017 trong các cuộc họp ảo được tổ chức vào ngày 8 và 15 tháng 7 năm 2020 tương ứng để đảm bảo quá trình thực hiện suôn sẻ.

20 Theo các Quy trình, việc theo dõi đánh giá, nếu có, phải được tiến hành sau khi Quốc gia Thành viên đã hoàn thành các hành động khắc phục của mình, nhưng không muộn hơn ba đến bốn năm sau đợt đánh giá Quốc gia Thành viên, để xác định tình trạng của việc thực hiện Chương trình Đánh giá CAP. Bước đầu tiên của quá trình theo dõi đánh giá là đánh giá thông tin và bằng chứng do các Quốc gia thành viên được đánh giá cung cấp thông qua CPICAP. Kết quả của đánh giá này, cùng với dự thảo báo cáo theo dõi đánh giá (DAFR), được thông báo cho SPC để phản hồi khi được yêu cầu để xác minh việc hoàn thành các hành động khắc phục hoặc, trong trường hợp các hành động khắc phục đã được hoàn thành, để xác minh việc thực hiện hiệu quả của chúng. Bất kỳ thông tin hoặc bằng chứng bổ sung nào do Quốc gia thành viên cung cấp thông qua quá trình này đều được đánh giá để thiết lập việc hoàn thành và/ hoặc hiệu quả của các hành động khắc phục được thực hiện đối với mỗi kết quả phát hiện và/hoặc quan sát được đưa ra trong cuộc đánh giá, và kết quả được phản ánh trong báo cáo theo dõi đánh giá (AFR). Theo Quy trình, những kết quả phát hiện và/hoặc quan sát trong đó các hành động khắc phục tương ứng được cho là được thực hiện hiệu quả sẽ được dừng bằng cách hoàn thành Mẫu C. AFR, cùng với Mẫu C đã ký, nếu có, sẽ được thông báo cho SPC và để công khai cho tất cả các

Quốc gia Thành viên thông qua mô-đun MSA. Sau khi ban hành AFR, các Quốc gia Thành viên được khuyến khích tiếp tục thực hiện các hành động khắc phục chưa được hoàn thành và thông báo thông tin bổ sung cho Ban Thư ký dưới dạng CPICAP, sau đó được tải lên mô-đun MSA.

21 Đối với công việc tiếp theo đánh giá, việc đánh giá các tài liệu do các Quốc gia được đánh giá cung cấp thông qua CPICAP và phản hồi từ các Quốc gia thành viên được yêu cầu thông qua DAFR đã được hoàn thành cho 28 cuộc đánh giá; tất cả 19 cuộc đánh giá được thực hiện trong năm 2016 và 9 trong số 22 cuộc đánh giá được thực hiện vào năm 2017. Các AFR tương ứng đã được cung cấp cho tất cả các Quốc gia Thành viên trong mô-đun MSA. 13 cuộc đánh giá tiếp theo còn lại của các Quốc gia Thành viên đã được đánh giá trong năm 2017 đang trong các giai đoạn lập kế hoạch và hoàn thành khác nhau. Quyết định thực hiện đánh giá tiếp theo trực tiếp tại chỗ, nếu có, sẽ được đưa ra dựa trên tình hình đi lại quốc tế.

22 Các CPICAP là một yếu tố cần thiết và là điểm khởi đầu của quá trình theo dõi đánh giá, khi cần thiết. Do tiến độ đang được thực hiện để đáp ứng chu kỳ đánh giá, thời hạn mục tiêu do một số Quốc gia thành viên được đánh giá thiết lập để thực hiện một số hành động khắc phục của họ đã hết và không phải tất cả CPICAP liên quan đều đã được thông báo cho Ban thư ký. Đặc biệt là trong trường hợp thời hạn các Quốc gia Thành viên thông báo CPICAP của mình đến Ban Thư ký đã đến hoặc đang đến gần, cần thận trọng cung cấp thông tin đó theo đúng thời hạn đã thống nhất được thiết lập trong các kế hoạch hành động khắc phục của mình. Đại hội đồng muốn nhắc nhở các Quốc gia thành viên được đánh giá phải cung cấp cho Ban Thư ký về CPICAP của mình, đây là một nghĩa vụ quan trọng về phía các quốc gia nhằm thể hiện cam kết của mình trong việc tăng cường hơn nữa việc triển khai và thực thi hiệu quả các nghĩa vụ và trách nhiệm quốc tế với tư cách là các Bên của các văn kiện IMO bắt buộc khác nhau.

23 Ngoài ra, các câu hỏi đánh giá cụ thể dựa trên đánh giá của CPICAP được thông báo cho Quốc gia thành viên thông qua DAFR, để có phản hồi liên quan đến việc hoàn thành và/hoặc hiệu quả của việc thực hiện CAP. Dựa trên khối lượng hồ sơ, tài liệu và thông tin cần được đánh giá trong cuộc đánh giá theo dõi dựa trên hồ sơ, tài liệu, việc các Quốc gia Thành viên kịp thời gửi thông tin cụ thể được yêu cầu là rất quan trọng để hoàn thành quá trình theo dõi đánh giá một cách suôn sẻ và hiệu quả. Về vấn đề này, Đại hội đồng muốn khuyến khích các Quốc gia Thành viên đang trải qua quá trình theo dõi đánh giá phải

gửi thông tin và bằng chứng dưới dạng hồ, sơ tài liệu được yêu cầu thông qua DAFR một cách kịp thời.

24 Với việc bổ sung các chức danh cán bộ đánh giá chuyên nghiệp đã được Hội đồng phê duyệt (C 116/8/1 và C 116/D) và thực hiện vào giữa năm 2019, thực tế của việc thực hiện quá trình theo dõi đánh giá cho đến nay đã làm tăng câu hỏi về nguồn lực của Ban Thư ký đối với các đợt đánh giá Quốc gia Thành viên. Khối lượng công việc đánh giá thông tin và bằng chứng liên quan, chuẩn bị các báo cáo đánh giá liên quan, cũng như sự tham gia cần thiết với các đánh giá viên và các Quốc gia Thành viên để hoàn thành các cuộc đánh giá dựa trên hồ sơ, tài liệu, được chứng minh là một quá trình gây mệt mỏi và tốn thời gian. Việc tiến hành thủ tục theo dõi đánh giá như được mô tả trong các điểm trên đã sử dụng đầy đủ các nguồn lực của Ban Thư ký dành riêng cho các đợt đánh giá Quốc gia Thành viên vào năm 2020 và nửa đầu năm 2021 trong bối cảnh hoãn các đợt đánh giá dự kiến từ năm 2020 đến năm 2021, do tác động của đại dịch COVID-19. Với lịch trình đánh giá đầy đủ được lên kế hoạch cho năm 2022 trở đi, việc ưu tiên các cuộc đánh giá ban đầu dự kiến sẽ gây ra sự chậm trễ trong công việc tiếp theo của cuộc đánh giá. Do đó, mức độ nguồn lực cần phải được duy trì trong quá trình xem xét, vì việc bổ sung các nhân viên chuyên trách của Ban Hỗ trợ Thực hiện và Đánh giá Quốc gia Thành viên đã không được thiết kế để giải quyết các cuộc đánh giá tiếp theo, ngoài các cuộc đánh giá ban đầu Quốc gia Thành viên. Ban Thư ký sẽ thông báo cho Hội đồng điều này

### **Đánh giá viên**

25 Hiện có 236 cá nhân đã được đánh giá là đáp ứng các tiêu chí được thiết lập trong Thủ tục Đánh giá Quốc gia Thành viên IMO. Ngoài ra, 65 cá nhân do các Quốc gia Thành viên đề cử chưa hoàn thành hồ sơ của họ trong "Danh sách các chuyên gia và tư vấn" (E-roster) sẽ không thể được đánh giá dựa trên các tiêu chí trong Quy trình. Đại hội đồng muốn khuyến khích những cá nhân đã được đề cử và những người chưa hoàn thành hồ sơ trong E-roster phải thực hiện và thông báo cho Ban Thư ký về điều đó.

26 Đối với thủ tục đề cử đánh giá viên mới, các cá nhân được các Quốc gia thành viên đề cử phải nhập thông tin chi tiết của mình thông qua E-roster để Ban Thư ký thực hiện quá trình xác nhận sau khi nhận được đề cử chính thức từ các Quốc gia Thành viên. Về vấn đề này, Đại hội đồng muốn khuyến khích các Quốc gia thành viên đề cử các cá nhân để đưa vào danh sách đánh giá viên và đặc biệt, khuyến khích các Quốc gia thành viên tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào chương trình đánh giá sử dụng theo thủ tục được nêu trong Thông tư số 3547.



## **Hành động được yêu cầu của Đại hội đồng**

27 Đại hội đồng nên lưu ý đến thông tin được cung cấp trong tài liệu này và đặc biệt là phải:

- .1 khuyến khích các Quốc gia Thành viên chưa thực hiện việc đó phải cung cấp cho Ban Thư ký thông tin chi tiết về cá nhân được phép truy cập các báo cáo đánh giá của Quốc gia Thành viên thông qua mô-đun GISIS theo Thông tư Thư số 3587 (đoạn 14);
- .2 đề nghị Ủy ban An toàn Hàng hải và Ủy ban Bảo vệ Môi trường Biển xem xét CASR bao gồm các bài học kinh nghiệm từ bảy cuộc đánh giá bắt buộc hoàn thành vào năm 2019 và 2020 (Thông tư số 4442) và trong thời gian thích hợp, phải tư vấn cho Hội đồng về kết quả của sự cân nhắc của mình (đoạn 18);
- .3 mời các Quốc gia Thành viên được đánh giá gửi cho Ban Thư ký ý kiến, nhận xét của họ về tiến độ thực hiện các kế hoạch hành động khắc phục (CPICAP), đặc biệt trong trường hợp thời hạn đã đến hoặc đang đến gần (đoạn 22);
- .4 mời các Quốc gia thành viên được đánh giá đang trải qua quá trình theo dõi đánh giá, cung cấp ngay thông tin và bằng chứng hồ sơ, tài liệu được yêu cầu thông qua dự thảo báo cáo theo dõi đánh giá (DAFR) (đoạn 23);
- .5 khuyến khích các đánh giá viên cập nhật hồ sơ của họ trong E-roster và đối với các cá nhân được đề cử đưa vào danh sách đánh giá viên và đối với các Quốc gia thành viên đề cử những cá nhân đó, phải sử dụng các thủ tục được nêu trong Thông tư Thư số 3547 (đoạn 25 và 26); và
- .6 khuyến khích các Quốc gia Thành viên tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào chương trình đánh giá (đoạn 26).



**PHỤ LỤC**  
**TÌNH TRẠNG ĐÁNH GIÁ CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN TRONG**  
**NĂM 2016**

STT	QUỐC GIA THÀNH VIÊN	Giai đoạn đánh giá	Ghi chú
1	Guinea-Bissau <sup>i</sup>		Không đánh giá/ hoãn lại dựa trên quyết định của C 113
2	Guinea	Tháng Bảy	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
3	Cote d'Ivoire	Tháng Hai	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
4	Bosnia và Herzegovina <sup>1</sup>		Không đánh giá/ hoãn lại dựa trên quyết định của C 113
5	Togo	Tháng Hai	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
6	Mauritania	Tháng Tư	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
7	Qatar	Tháng Ba	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
8	Georgia**		Đánh giá tự nguyện được thực hiện, chuyển đến cuối danh sách
9	Nepal <sup>i</sup>		Không đánh giá/ hoãn lại dựa trên quyết định của C 113
78	Bồ Đào Nha	Tháng Tư	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
10	Xéc-bi-a	Tháng Tư	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
11	các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
12	Albania	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
13	Angola		Đánh giá tự nguyện được thực hiện, chuyển đến cuối danh sách
14	Seychelles	Tháng Sáu	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
15	Nigeria	Tháng Sáu	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
16	Senegal	Tháng Bảy	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
17	Sri Lanka	Tháng Bảy	đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
18	Paraguay	Tháng Bảy	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
19	Papua New Guinea	Tháng Chín	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
20	Jordan	Tháng Mười	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
21	Somalia <sup>i</sup>		Không đánh giá/ hoãn lại dựa trên quyết định của C 113
22	Ai cập	Tháng Mười Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
23	Yemen <sup>i</sup>		Hoãn lại dựa trên quyết định của C 116
24	Hungary	Tháng Mười	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
25	Mongolia	Tháng Mười Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành

**TÌNH TRẠNG ĐÁNH GIÁ CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN TRONG  
NĂM 2017**

STT	QUỐC GIA THÀNH VIÊN	Giai đoạn đánh giá	Ghi chú
26	Ghana	Tháng Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
27	Kazakhstan	Tháng Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
28	Macao, Trung Quốc <sup>±</sup>	Tháng Mười Hai	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
29	<del>Gambia</del>		<i>(Đã đánh giá vào năm 2018)</i>
30	Kiribati	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
31	Bahrain	Tháng Ba	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
32	Oman	Tháng Ba	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
33	Gabon	Tháng Tư	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
34	Venezuela (Cộng hòa Bolivar)	Tháng Tư	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
35	Cộng hòa Dân chủ Congo	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
36	Azerbaijan	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
37	Cabo Verde	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
38	Nicaragua	Tháng Sáu	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
39	Iraq <sup>i</sup>		Bị hoãn lại dựa trên quyết định của C 116
40	El Salvador <sup>**</sup>		Đánh giá tự nguyện được thực hiện, chuyển đến cuối danh sách
41	Czechia	Tháng Mười	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
42	Cambodia	Tháng Bảy	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
43	Slovakia	Tháng Bảy	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
44	Cuba	Tháng Chín	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
45	Bangladesh	Tháng Mười	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
46	Trinidad và Tobago	Tháng Mười Hai	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
47	Monaco	Tháng Chín	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
48	Madagascar	Tháng Mười	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
49	Vanuatu	Tháng Mười	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
50	Bolivia (Nhà nước Đa dân tộc Bolivia)	Tháng Mười Hai	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành

**TÌNH TRẠNG ĐÁNH GIÁ CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN TRONG  
NĂM 2018**

<b>STT</b>	<b>QUỐC GIA THÀNH VIÊN</b>	<b>Giai đoạn đánh giá</b>	<b>Ghi chú</b>
51	Djibouti	Tháng Mười Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
52	Myanmar	Tháng Hai	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
53	Guyana	Tháng Hai	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
54	Suriname	Tháng Ba	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
55	Ukraine	Tháng Sáu	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
56	Barbados	Tháng Sáu	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
57	Fiji	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
58	Brunei Darussalam	Tháng Tư	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
59	Samoa	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
60	Cook Islands**		Đánh giá tự nguyện được thực hiện, chuyển đến cuối danh sách
61	Colombia**		Đánh giá tự nguyện được thực hiện, chuyển đến cuối danh sách
62	Saint Lucia	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
63	Lebanon	Tháng Bảy	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
64	Turkmenistan		(Đã đánh giá 2019)
65	Indonesia**		Đánh giá tự nguyện được thực hiện, chuyển đến cuối danh sách
66	Austria		Không đánh giá dựa trên quyết định của C 118
67	Kenya	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
29	Gambia	Tháng Chín	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
68	Sudan	Tháng Chín	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
69	Grenada	Tháng Mười Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
70	Sao Tome và Principe	Tháng Mười Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
71	Equatorial Guinea	Tháng Chín	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
72	Costa Rica	Tháng Mười Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
73	Sierra Leone	Tháng Mười Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
74	San Marino		Hoãn lại dựa trên quyết định của C 120
75	Côngô	Tháng Mười	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành

**TÌNH TRẠNG ĐÁNH GIÁ CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN TRONG  
NĂM 2019**

STT	QUỐC GIA THÀNH VIÊN	Giai đoạn đánh giá	Ghi chú
76	Eritrea	Tháng Một	Yêu cầu hoãn lại mà không có lý do. Đang chờ phản hồi tiếp theo từ Quốc gia này
77	Việt Nam	Tháng Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
<del>78</del>	<del>Bồ Đào Nha</del>		<i>(Đã đánh giá 2016)</i>
79	Algeria	Tháng Chín	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
80	Cộng hòa thống nhất Tanzania	Tháng Ba	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
81	Tuvalu	Tháng Ba	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
82	Comoros	Tháng Ba	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
83	Uganda		Bị hoãn lại dựa trên quyết định của C 120
84	Croatia **		Đánh giá tự nguyện được thực hiện, chuyển đến cuối danh sách
85	Zimbabwe		Bị hoãn lại dựa trên quyết định của C 120
86	Iceland	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
87	Tonga	Tháng Năm	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
88	Quần đảo Solomon	Tháng Sáu	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
89	Saint Vincent và Grenadines **		Đánh giá tự nguyện được thực hiện, chuyển đến cuối danh sách
90	Libya		Bị hoãn lại dựa trên quyết định của C 122
64	Turkmenistan	Tháng Sáu	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
<del>91</del>	<del>Ả Rập Saudi</del>		<i>(Được lên lịch lại cho năm 2020-2022)</i>
92	Cộng hòa Macedonia thuộc Nam Tư cũ		Bị hoãn lại dựa trên quyết định của C 120
93	Mozambique		Bị hoãn lại dựa trên quyết định của C 122
94	Kuwait	Tháng Mười Hai	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
95	Dominica	Tháng Mười Một	Đã đánh giá/Báo cáo đang được hoàn thiện
96	Montenegro	Tháng Mười Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
97	Cộng Hòa Arab Syrian		Bị hoãn lại dựa trên quyết định của C 120
98	Guatemala	Tháng Mười	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành
99	Haiti		Bị hoãn lại dựa trên quyết định của C 122
100	Palau	Tháng Mười Một	Đã đánh giá/ Báo cáo đã hoàn thành

## CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN ĐÃ ĐƯỢC LÊN KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ VÀO NĂM 2020-2021-2022<sup>1</sup>

STT	QUỐC GIA THÀNH VIÊN	Giai đoạn đánh giá	Ghi chú
91	Ả Rập Saudi	Tháng Một	Đã xác nhận đánh giá
101	Malawi	Tháng Mười Một	Chưa xác nhận đánh giá
102	Maldives	Tháng Ba	Đã xác nhận đánh giá
132	Hoa Kỳ	Tháng Ba	Đã xác nhận đánh giá
103	Mauritius	Tháng Hai	Được đánh giá vào năm 2020/Các báo cáo đã hoàn thành
104	Benin	Tháng Mười	Chưa xác nhận đánh giá
105	Cameroon	Tháng Mười Một	Chưa xác nhận đánh giá
106	Pakistan	Tháng Tư	Đã xác nhận đánh giá
107	Cộng hòa Moldova	Tháng Mười	Đã xác nhận đánh giá
108	Cộng hòa Dominica	Tháng Mười	Đã xác nhận đánh giá
109	Ethiopia	Tháng Tám	Đã xác nhận đánh giá
110	Namibia	Tháng Tư	Đã xác nhận đánh giá
127	Italy	Tháng Năm	Đã xác nhận đánh giá
136	Singapore	Tháng Năm	Đã xác nhận đánh giá
111	Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên	Tháng Chín	Đã xác nhận đánh giá ( <i>được yêu cầu đánh giá tại chỗ</i> )
112	Timor-Leste		Bị hoãn lại dựa trên quyết định của C 121
113	Đan mạch	Tháng Mười	Đã xác nhận đánh giá cho năm 2021
114	Síp	Tháng Sáu	Đã xác nhận đánh giá
115	Vương quốc Anh	Tháng Mười	Đã xác nhận đánh giá cho năm 2021
116	Tây Ban Nha	Tháng Ba	Đã xác nhận đánh giá
117	Quần đảo Marshall	Tháng Sáu	Đã xác nhận đánh giá
118	Thụy Điển	Tháng Sáu	Đã xác nhận đánh giá
119	Nhật Bản	Tháng Chín	Đã xác nhận đánh giá
120	Liberia		(Đã được lên lịch lại cho năm 2023)
121	Chile	Tháng Chín	Đã xác nhận đánh giá
122	Hàn Quốc	Tháng Mười Một	Đã xác nhận đánh giá

<sup>1</sup> Sau khi tham vấn, bốn Quốc gia Thành viên xác nhận muốn tiến hành các đợt đánh giá như đã định ban đầu vào năm 2022, trong khi các đợt đánh giá còn lại được lên lịch cho năm 2022 đã được dời lại vào năm 2023.

<b>STT</b>	<b>QUỐC GIA THÀNH VIÊN</b>	<b>Giai đoạn đánh giá</b>	<b>Ghi chú</b>
123	Hy Lạp	Tháng Sáu	Đã xác nhận đánh giá
124	Canada	Tháng Hai	Đã xác nhận đánh giá
125	New Zealand	Tháng Tám	Đã xác nhận đánh giá
130	Đức	Tháng Mười	Đã xác nhận đánh giá



**CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN ĐÃ ĐƯỢC LÊN KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ VÀO NĂM 2021-2022 2022<sup>2</sup>**

STT	QUỐC GIA THÀNH VIÊN	Giai đoạn đánh giá	Ghi chú
120	Liberia	Tháng Một	Đã xác nhận đánh giá
126	Hà lan	Tháng Hai	Đã xác nhận đánh giá
<del>127</del>	<del>Italy</del>		(Đã xác nhận đánh giá cho năm 2022)
128	Thái Lan	Tháng Hai	Đã xác nhận đánh giá
129	Na Uy	Tháng Hai	Đã xác nhận đánh giá
<del>130</del>	<del>Đức</del>		(Đã xác nhận đánh giá cho năm 2022)
131	Nam Phi	Tháng Ba	Vẫn chưa có phản hồi
<del>132</del>	<del>Hoa Kỳ</del>		(Đã xác nhận đánh giá cho năm 2022)
133	Uruguay	Tháng Mười Một	Đã xác nhận đánh giá
134	Úc	Tháng Tư	Đã xác nhận đánh giá
135	Luxembourg	Tháng Tư	Đã xác nhận đánh giá
<del>136</del>	<del>Singapore</del>		(Đã xác nhận đánh giá cho năm 2022)
137	Bulgaria	Tháng Năm	Đã xác nhận đánh giá
138	Panama	Tháng Mười	Đã xác nhận đánh giá
139	Romania	Tháng Sáu	Đã xác nhận đánh giá
140	Malaysia	Tháng Sáu	Đã xác nhận đánh giá
141	Argentina	Tháng Chín	Đã xác nhận đánh giá
142	Brazil	Tháng Bảy	Đã xác nhận đánh giá
143	Nga	Tháng Bảy	Đã xác nhận đánh giá
144	Pháp	Tháng Chín	Đã xác nhận đánh giá
145	Ecuador	Tháng Mười	Đã xác nhận đánh giá
146	Philippines	Tháng Mười	Đã xác nhận đánh giá
147	Trung Quốc	Tháng Mười	Vẫn chưa có phản hồi
148	Hồng Kông, Trung Quốc <sup>±</sup>	Tháng Mười Một	Đã xác nhận đánh giá
149	Ba lan	Tháng Mười	Đã xác nhận đánh giá
150	Ailen	Tháng Mười Một	Đã xác nhận đánh giá

<sup>2</sup> Sau khi tham vấn, bốn Quốc gia Thành viên xác nhận muốn tiến hành các đợt đánh giá như đã định ban đầu vào năm 2022, trong khi các đợt đánh giá còn lại được lên lịch cho năm 2022 đã được dời lại vào năm 2023.

**CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN ĐÃ ĐƯỢC LÊN KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ VÀO NĂM 2022 2023 2024**

STT	QUỐC GIA THÀNH VIÊN	Giai đoạn đánh giá	Ghi chú
151	Ấn Độ		-
152	Latvia		-
153	Estonia		-
154	Mexico		-
155	Bahamas		-
156	Jamaica		-
157	Lithuania		-
158	Iran (Cộng hòa Hồi giáo)		-
159	Malta		-
160	Faroes <sup>±</sup>		-
161	Phần Lan		-
162	Honduras		-
163	Antigua and Barbuda		-
164	Israel		-
165	Peru		-
166	Switzerland		-
167	Slovenia		-
168	Morocco		-
169	Thổ Nhĩ Kỳ		-
170	Belize		-
171	Tunisia		-
172	Saint Kitts and Nevis		-
173	Bỉ		-
15	El Salvador**		-
61	Colombia**		-
84	Croatia**		-
13	Angola**		-
65	Indonesia**		-
8	Georgia**		-
60	Quốc đảo Cook **		-
89	Saint Vincent và Grenadines **		-
174	Zambia		-
175	Belarus		-
176	Armenia		-
177	Nauru		-

### Hoãn các đợt đánh giá

1	Guinea-Bissau <sup>i</sup>
4	Bosnia và Herzegovina <sup>i</sup>
9	Nepal <sup>i</sup>
21	Somalia <sup>i</sup>
39	Iraq <sup>i</sup>
23	Yemen <sup>i</sup>
66	Áo <sup>i</sup>
74	San Marino <sup>i</sup>
92	Cộng hòa Macedonia thuộc Nam Tư cũ <sup>i</sup>
97	Cộng Hòa Arab Syrian
83	Ugandd
85	Zimbabwe <sup>i</sup>
112	Timor-Leste <sup>i</sup>
90	Libya <sup>i</sup>
93	Mozambique <sup>i</sup>
99	Haiti <sup>i</sup>

---

i Không đánh giá/ hoãn đánh giá dựa trên các quyết định của C 113, C 116, C 118, C 120 và C 121.

\*\* Đánh giá tự nguyện được thực hiện và di chuyển.

± Thành viên liên kết